

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS-ST
Ngày 16 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Võ Xuân Vinh và ông Nguyễn Duy Phú

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Như Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS ngày 01/12/2022, đối với bị cáo: Phạm Văn Đ, sinh ngày 18/8/1993 tại: xã Quảng H, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn Vĩnh P, xã Quảng H, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm C (Đã chết) và bà Đoàn Thị M; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2022 cho đến nay. Theo Lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đoàn Kim M, sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn Cao C, xã Quảng H, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 20/9/2022, Phạm Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73AH - 006.xx trên đường đi chơi về thì nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng. Khi điều khiển xe đến khu vực thôn Thanh T, xã Quảng H, Đ tình cờ thấy có một người đàn ông không rõ lai lịch đứng bên lề đường, Đ dừng lại và hỏi mua ma túy. Đ mua 07 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến với giá 500.000

đồng. Sau đó, Đ cầm số ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi được một đoạn khoảng 150 mét thì Đ bị lực lượng Công an thị xã Ba Đồn phát hiện và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ được tại hiện trường khi bắt quả tang gồm: 01 đoạn ống nhựa màu cam, sọc màu trắng, bên trong có chứa 07 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng, được thu giữ trong lòng bàn tay trái của Đ; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu CUB, biển kiểm soát 73AH - 006.xx, màu xanh, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã xử lý trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu CUB, biển kiểm soát 73AH-006.xx, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là anh Đoàn Kim M.

Tại Kết luận giám định số 1132/KL - KTHS ngày 25/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,729g. Xác định Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ về việc “Quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT - VKSBD ngày 25 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy thu giữ tại Phạm Văn Đ, sau giám định được hoàn trả 0,588g chất ma túy Methamphetamine và vỏ bao gói. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố đối với bị cáo nên không tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện: Do bị cáo có sử dụng ma túy từ trước nên mặc dù biết các chất ma túy đều bị pháp luật Việt Nam nghiêm cấm tàng trữ nhưng bị cáo vẫn tìm mua và tàng trữ 07 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng, được xác định là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,729g với mục đích để sử dụng. Methamphetamine là chất nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2012/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ về việc “Quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”. Xét thấy, diễn biến hành vi phạm tội bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, gây nghiện, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, gây hoang mang, lo sợ cho người dân trên địa bàn. Bị cáo biết việc tàng trữ ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự nhằm đảm bảo răn đe, giáo dục và mang tính phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được việc làm sai trái của mình để có hướng khắc phục, sửa chữa lỗi lầm. Mặt khác, bị cáo có bố là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Liên quan trong vụ án có đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Đ vào ngày 20/9/2022, tuy nhiên quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã

Ba Đồn không xác định được lai lịch, địa chỉ nên chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn sẽ tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý sau.

[6] Về hình phạt áp dụng: Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời để bị cáo có điều kiện rèn luyện bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, việc thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là anh Đoàn Kim M 01 xe mô tô nhãn hiệu CUB biển kiểm soát 73AH - 006.xx của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Ba Đồn là đúng quy định pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 0,588g chất ma túy tổng hợp Methamphetamine và vỏ bao gói được hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 21/9/2022.

Tuyên bố tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Văn Đ 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/12/2022) để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Bình, số: 1132/KL - KTHS, bên ngoài ghi “Mẫu ký hiệu A”, bên trong chứa 0,588g (*Không phải năm trăm tám mươi tám gam*) chất ma túy Methamphetamine được hoàn trả sau giám định, kèm theo vỏ bao gói, đã được

niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình. (Vật chứng có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Ba Đồn và Chi cục Thi hành án thị xã Ba Đồn vào ngày 30/11/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với người có mặt) hoặc trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật (đối với người vắng mặt).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Văn Dương

